

Số: 04/2018/QĐST-DS

Hà Tiên, ngày 24 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Tạ Chí Dũng.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Thế Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 65/2018/TLST-VDS ngày 11 tháng 7 năm 2018 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2018/QĐST- VDS ngày 14 tháng 12 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Dương Văn Đ, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ X, Khu phố Y, phường T, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Kiên Giang.

- *Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Hà Thị C, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ X, Khu phố Y, phường T, thị xã Hà Tiên (nay là thành phố H), tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Vào ngày 11 tháng 7 năm 2018 ông Dương Văn Đ, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ X, Khu phố Y, phường T, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Kiên Giang nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã H (nay là Tòa án nhân dân thành phố H)

tuyên bố bà Hà Thị C, sinh năm 1977 mất tích. Ông Đ trình bày ông và bà C chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2002 nhưng không đăng ký kết hôn. Ông, bà chung sống với nhau có 01 con chung tên Dương Minh C, sinh năm 2003, giới tính nam. Năm 2011, ông Đ gây tai nạn giao thông và bị phạt tù 03 năm. Đến tháng 12/2013, ông Đ chấp hành xong hình phạt và được trả tự do. Nhưng khi ông Đ về nhà thì bà C và con trai Dương Minh C đã bỏ địa phương đi từ tháng 9/2013 không rõ tung tích. Ông Đ đã nhiều lần tìm kiếm khắp nơi nhưng không biết bà C đang ở đâu. Ngày 28/5/2018, ông Đ đã làm đơn xin xác nhận gửi Công an phường T về việc xác nhận bà C có nơi đăng ký thường trú tại Khu phố X, phường T, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Kiên Giang nhưng đã bỏ địa phương đi đâu không rõ từ tháng 9/2013 cho đến nay. Để có cơ sở yêu cầu xin ly hôn với bà C, ông Đ làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà C mất tích.

Kèm theo đơn yêu cầu gồm các tài liệu, chứng cứ: Đơn xác nhận của Công an phường T, thị xã H (nay là thành phố H); Giấy CMND tên Dương Văn Đ (photo chứng thực); Giấy khai sinh tên Dương Minh C (photo); Sổ hộ khẩu (photo chứng thực) và giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù (photo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố H nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu và căn cứ vào khoản 3 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự có quan hệ pháp luật là yêu cầu tuyên bố một người mất tích. Ông Dương Văn Đ yêu cầu tuyên bố bà Hà Thị C, sinh năm 1971, nơi cư trú cuối cùng: Tổ X, Khu phố Y, phường T, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Kiên Giang mất tích, căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

[2] Ngày 11/7/2018, ông Dương Văn Đ có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Hà Thị C mất tích. Ông Đ và bà C chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2002 nhưng không đăng ký kết hôn. Ông, bà có với nhau có 01 con chung tên Dương Minh C, sinh năm 2003, giới tính nam. Năm 2011, ông Đ gây tai nạn giao thông và bị phạt tù 03 năm. Đến tháng 12/2013, ông Đ chấp hành xong hình phạt và được trả tự do trở về nhà, nhưng bà C và con Dương Minh C đã bỏ địa phương đi từ tháng 9/2013 không rõ tung tích. Ông Đ đã nhiều lần tìm kiếm khắp nơi nhưng không biết bà C đang ở đâu. Theo đơn yêu cầu của ông Đ, ngày 28/5/2018, Công an phường T xác nhận về việc bà C có nơi đăng ký thường trú tại Tổ X, Khu phố Y, phường T, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Kiên Giang nhưng đã bỏ địa phương đi đâu không rõ từ tháng 9/2013 cho đến nay. Vì vậy, ông Đ yêu cầu tuyên bố bà C mất tích.

[3] Qua kết quả xác minh tại địa chỉ thường trú và cũng là nơi cư trú cuối cùng của bà Hà Thị C thể hiện bà C có nơi cư trú tại Tổ X, Khu phố Y, phường T, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Kiên Giang nhưng đã bỏ địa phương đi mà không khai báo tạm vắng từ tháng 9/2013 đến nay và bà C cũng không quay về địa chỉ nêu trên, không rõ hiện nay đang ở đâu. Ngày 01/8/2018, Tòa án đã ban hành Quyết định số 04/2018/QĐDS-ST thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Hà Thị C. Nội dung thông báo đã được đăng trên Báo Công lý 03 số liên tiếp: Số 65 ngày 15/8/2018, số 66 17/8/2018 và số 67 ngày 22/8/2018. Đồng thời phát sóng trên Đài truyền hình Việt Nam kênh VTV9 vào các ngày 13/8/2018, 14/8/2018 và 15/8/2018 ở khung giờ 17 giờ 55 phút đến 18 giờ.

[4] Khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích*”. Đã hết thời hạn công bố thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố

mất tích đối với bà Hà Thị C theo quy định tại các điều 384, 385 và 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà C còn sống hay đã chết. Tại phiên họp, ông Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố bà C mất tích. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự đối với Thẩm phán, Thư ký phiên họp đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Đ về việc tuyên bố bà C mất tích. Xét thấy yêu cầu của ông Đ là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận yêu cầu của ông Đ, tuyên bố bà Hà Thị C mất tích.

[5] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đ phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 371, Điều 372, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án .

1. Tuyên bố bà Hà Thị C, sinh năm 1977, nơi cư trú cuối cùng tại: Tổ X, Khu phố Y, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Dương Văn Đ phải chịu lệ phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau khi đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001120 ngày 11/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H (nay là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H), tỉnh Kiên Giang, ông Đ không phải nộp thêm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Dương Văn Đ có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định (ngày 24/12/2018).

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. H;
- Chi cục THADS TP. H;
- Công an P.T, HT-KG;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ VDS.

Tạ Chí Dũng